



Quản trị công ty

Hội đồng quản trị	109
Ban Kiểm soát	119
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	120
Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	126
Quản trị rủi ro	144

Nền kinh tế đang chuyển động nhanh chóng với những yêu cầu cấp thiết về chuyển đổi mô hình tăng trưởng, đổi mới tư duy quản trị và tối ưu hóa mọi nguồn lực. Trước bối cảnh đó, ban lãnh đạo SHB xác định rõ vai trò trách nhiệm trong việc định hướng chiến lược, quản trị điều hành theo mục tiêu: mỗi lãnh đạo sẽ là hạt nhân kiến tạo, dẫn dắt sự chuyển mình toàn hệ thống, quản trị ngân hàng hoạt động hiệu quả, cam kết mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông - nhà đầu tư, khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội.

1. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của Ngân hàng, với các thành viên được bầu bởi Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh SHB để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của SHB theo quy định của Pháp luật.

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Cơ cấu Quản trị - Điều hành của SHB tuân thủ các điểm trọng yếu theo quy định của pháp luật và định hướng về quản trị công ty ban hành bởi Cơ quan Quản lý Nhà nước như: Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư 13/2018/TT-NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, và các văn bản sửa đổi bổ sung; Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất ban hành tháng 8/2019 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC.

Hội đồng Quản trị SHB nhiệm kỳ 2022-2027 trong năm 2024 như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (Nhiệm kỳ 2022-2027)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT <i>Không tham gia điều hành</i>	26-04-2022	2,724
2	Đỗ Quang Vinh	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Tham gia điều hành</i>	26-04-2022	2,768
3	Đỗ Đức Hải	Phó Chủ tịch HĐQT <i>(Miễn nhiệm từ 25/4/2024)</i>	11-04-2023	0,005
4	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT <i>Không tham gia điều hành</i>	26-04-2022	0,005
5	Ngô Thu Hà	Thành viên HĐQT <i>Tham gia điều hành</i>	11-04-2023	0,078
6	Phạm Viết Dẫn	Thành viên HĐQT <i>Không tham gia điều hành</i>	11-04-2023	0,004
7	Đỗ Văn Sinh	Thành viên HĐQT độc lập	26-04-2022	0,004
8	Haroon Anwar Sheik	Thành viên HĐQT độc lập <i>(Miễn nhiệm từ 25/4/2024)</i>	11-04-2023	

(*) Lý lịch tóm tắt của các thành viên Hội đồng quản trị, tham khảo trang 13-16



Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị: 06 thành viên.
Số lượng thành viên độc lập: 01 thành viên.

Trong năm 2024, SHB đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 32, thông qua miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, là Ông Đỗ Đức Hải, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc SHB; ông Haroon Anwar Sheikh, Thành viên HĐQT độc lập.

STT	Họ tên	Chức danh
1	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT
2	Đỗ Quang Vinh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT
4	Ngô Thu Hà	Thành viên HĐQT
5	Phạm Viết Dẫn	Thành viên HĐQT
6	Đỗ Văn Sinh	Thành viên HĐQT độc lập

Chức danh tại các công ty khác của Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 trong năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức danh	Chức danh Thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
1	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT	- Chủ tịch Hiệp hội các Doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố Hà Nội; - Phó chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam; - Ủy viên Ủy ban TW MTTQ Việt Nam; - Giám đốc Vận hành Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T; - Chủ tịch CLB Cựu sinh viên Doanh nhân Đại học Quốc Gia Hà Nội;
2	Đỗ Quang Vinh	Phó Chủ tịch HĐQT	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS); - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ BVIM;
3	Đỗ Đức Hải	Phó Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 25/4/2024)	- Chủ tịch HĐQT kiêm Chủ nhiệm UBĐH Ngân hàng TNHH Sài Gòn – Hà Nội Lào; - Chủ tịch HĐQT kiêm Chủ nhiệm UBĐH Ngân hàng TNHH ĐC Sài Gòn – Hà Nội Campuchia
4	Ngô Thu Hà	Thành viên HĐQT	Không có
5	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT	Không có
6	Phạm Viết Dẫn	Thành viên HĐQT	Không có
7	Đỗ Văn Sinh	Thành viên HĐQT độc lập	Không có
8	Haroon Anwar Sheikh	Thành viên HĐQT độc lập (Miễn nhiệm từ ngày 25/4/2024)	Không có

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Năm 2024, HĐQT đã kiện toàn nhân sự các Ủy ban (Ủy ban Chiến lược, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Quản lý rủi ro) cùng các Ban chỉ đạo để kịp thời chỉ đạo, định hướng và giám sát Ban Điều hành quyết liệt triển khai và thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

Các Ủy ban/Ban/Trung tâm là cơ quan được HĐQT thành lập để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu cho HĐQT trong hoạt động quản trị, giám sát Ngân hàng gồm:

- Ủy ban Chiến lược;
- Ủy ban Nhân sự;
- Ủy ban Quản lý rủi ro;
- Ban An ninh nội bộ.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 trong năm 2024

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Quang Hiến	9/9	100%	
2	Ông Đỗ Quang Vinh	9/9	100%	
3	Ông Thái Quốc Minh	9/9	100%	
4	Ông Đỗ Văn Sinh	9/9	100%	
5	Bà Ngô Thu Hà	9/9	100%	
6	Ông Đỗ Đức Hải	6/9	66,7%	Ngày 25/04/2024 được ĐHĐCĐ thông qua Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị SHB nhiệm kỳ 2022-2027
7	Ông Phạm Viết Dẫn	9/9	100%	
8	Ông Haroon Anwar Sheikh	1/9	11,1%	- Trước ngày 25/4/2024: các cuộc họp vắng mặt có đơn xin nghỉ không hưởng thù lao; - Ngày 25/04/2024 được ĐHĐCĐ thông qua Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị SHB nhiệm kỳ 2022-2027

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hoạt động quản trị, giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SHB, Quy chế Tổ chức hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị của Ngân hàng, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- HĐQT SHB triển khai cơ chế kiểm soát toàn diện, thường xuyên và kịp thời thông qua phân tích, đánh giá các báo cáo định kỳ, đột xuất từ Ban Điều hành về toàn bộ hoạt động cũng như các nội dung theo từng lĩnh vực chuyên môn, đảm bảo hoạt động của ngân hàng bám sát các định hướng đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Kế hoạch hoạt động của HĐQT luôn bám sát mục tiêu chiến lược của Ngân hàng, do đó công tác giám sát mang tính chủ động, linh hoạt, hỗ trợ kịp thời Ban Điều hành trong việc triển khai các chiến lược kinh doanh. Bên cạnh đó, các báo cáo từ Ban Kiểm soát và Khối Kiểm toán nội bộ giúp HĐQT chủ động nhận diện, phòng ngừa hiệu quả các rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ SHB.
- Thông qua hoạt động giám sát của HĐQT cho thấy Ban Điều hành đã bám sát định hướng và kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, tổ chức triển khai kịp thời và hiệu quả các chỉ đạo của HĐQT, thực thi tốt các chiến lược kinh doanh của SHB năm 2024.

Thông qua các cuộc họp trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 29 nghị quyết liên quan đến các hoạt động như sau:

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2024

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	15/01/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc thay đổi điều kiện cấp tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
2	02/NQ-HĐQT	17/01/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc cấp hạn mức bảo lãnh cho khách hàng doanh nghiệp	100%
3	03/NQ-HĐQT	23/01/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Phê duyệt Phương án vay vốn và sử dụng vốn vay Khoản vay A IFC Đợt tiếp theo	100%
4	04/NQ-HĐQT	30/01/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc xử lý cổ phiếu còn dư nợ của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
5	05/NQ-HĐQT	21/02/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua kết quả phân phối cổ phiếu còn dư của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
6	06/NQ-HĐQT	23/02/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Lập danh sách cổ đông và tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
7	07/NQ-HĐQT	28/02/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Ký kết và thực hiện tái tục các hợp đồng dịch vụ Bảo hiểm toàn diện rủi ro gian lận và Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tại SHB năm 2024	100%
8	08/NQ-HĐQT	06/03/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Xác định loại chứng khoán lưu ký	100%
9	09/NQ-HĐQT	08/3/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 32	100%
10	10/NQ-HĐQT	25/3/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	100%
11	11/NQ-HĐQT	08/5/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Phân công nhiệm vụ đối với Thành viên Hội đồng Quản trị SHB nhiệm kỳ 2022-2027	100%
12	12/NQ-HĐQT	10/5/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng	100%
13	13/2024/NQ-HĐQT	28/5/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc ký kết các hợp đồng giữa ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội và Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn- Hà Nội	100%
14	14/2024/NQ-HĐQT	06/6/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua phương án Phát hành Trái phiếu SHB ra công chúng nhằm mục đích tăng vốn cấp 2 năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	15/2024/NQ-HĐQT	06/6/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc ký kết hợp đồng tư vấn phát hành trái phiếu và các dịch vụ liên quan đến chào bán Trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội với Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn- Hà Nội năm 2024	100%
16	16/2024/NQ-HĐQT	25/6/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Lần 1 năm 2024	100%
17	17/2024/NQ-HĐQT	26/6/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Đăng ký thay đổi Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp	100%
18	18/2024/NQ-HĐQT	28/6/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua bộ Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2024	100%
19	19/2024/NQ-HĐQT	01/7/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền	100%
20	20/2024/NQ-HĐQT	27/8/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc cấp hạn mức giao dịch tiền gửi đối với khách hàng Định chế tài chính	100%
21	21/2024/NQ-HĐQT	23/9/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua triển khai phương án Phát hành trái phiếu SHB ra công chúng năm 2024 và chi tiết Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu	100%
22	22/2024/NQ-HĐQT	23/9/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua bộ hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2024	100%
23	23/2024/NQ-HĐQT	25/9/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của SHB	100%
24	24/2024/NQ-HĐQT	11/10/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ	100%
25	25/2024/NQ-HĐQT	21/10/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc phát hành bảo lãnh đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
26	26/2024/NQ-HĐQT	01/11/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác triển khai sản phẩm cho vay chứng khoán với Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn- Hà Nội	100%
27	27/2024/NQ-HĐQT	04/11/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc bán/ chuyển nhượng vốn tại Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội và các nội dung liên quan	100%
28	28/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Ký kết thỏa thuận vay vốn SMBC và phê duyệt Phương án vay và sử dụng vốn vay	100%
29	29/2024/NQ-HĐQT	16/12/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Thông qua việc ký kết các hợp đồng giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội và Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn- Hà Nội	100%

1.4. Hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không tham gia điều hành

- Thực hiện quyền, nghĩa vụ của Thành viên HĐQT độc lập theo đúng quy chế/quy định nội bộ của SHB và theo Quyết định phân công của HĐQT/Chủ tịch HĐQT một cách cẩn trọng, trung thực góp phần thành công vào kết quả kinh doanh năm 2024 của SHB.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR); Ủy ban Chiến lược và đã đưa ra đầy đủ các ý kiến đối với các vấn đề được thông qua tại cuộc họp và các vấn đề được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- Thực hiện triển khai các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và theo Quyết định phân công nhiệm vụ của HĐQT.
- Thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Đã hoàn thành các nhiệm vụ, quyền hạn đúng với vai trò, vị trí được đảm nhiệm theo phân công của HĐQT; Hỗ trợ HĐQT một cách hiệu quả trong việc kịp thời đưa ra các quyết định cho quá trình quản trị hoạt động kinh doanh ngân hàng.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Các Ủy ban/Ban là cơ quan được HĐQT thành lập để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu cho HĐQT trong hoạt động quản trị, giám sát Ngân hàng gồm: Ủy ban Chiến lược, Ủy ban Nhân sự; Ủy ban Quản lý rủi ro; Ban An ninh nội bộ. Việc thành lập các Ủy ban/Ban đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN và pháp luật. Các Ủy ban/Ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng đơn vị do HĐQT ban hành.

Các Ủy ban và đơn vị trực thuộc HĐQT thường xuyên báo cáo kịp thời về các nội dung thuộc phạm vi phụ trách, đảm bảo HĐQT nắm bắt thông tin đầy đủ, toàn diện về tình hình hoạt động của Ngân hàng, từ đó đưa ra các quyết định phù hợp và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật cũng như các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1.5.1. Ủy ban Chiến lược (UBCL)

Ủy ban Chiến lược (UBCL) là đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT), tham mưu giúp việc HĐQT trong việc thiết lập tầm nhìn, định hướng, hoạch định chiến lược và giám sát thực thi chiến lược của SHB thông qua các sáng kiến chuyển đổi. Trong năm 2024, UBCL tiếp tục thực hiện chức năng tham mưu theo định hướng chiến lược của của HĐQT để ra, tập trung vào các nhiệm vụ chính như sau:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược, có tính đến triển vọng kinh tế trên cơ sở nhìn nhận tổng quan về môi trường kinh doanh trong nước và toàn cầu, tham khảo xu thế của các ngân hàng hiện đại, tiên tiến trên thế giới.
- Hoạch định và xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh theo thể mạnh của SHB, giám sát Ban điều hành và các đơn vị trong hệ thống triển khai thực hiện các dự án/đề án về phát triển chiến lược kinh doanh và phát triển trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại SHB trong công cuộc đổi mới, hiện đại hóa ngân hàng.
- Đầu mối làm việc với các công ty tư vấn chiến lược trong nước và nước ngoài, tham mưu/đề xuất cho HĐQT trong việc quyết định và lựa chọn đơn vị tư vấn phù hợp với mục tiêu chiến lược toàn hàng và mục tiêu chiến lược trong từng giai đoạn.
- Đầu mối đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chiến lược, đề xuất thay đổi chiến lược và thúc đẩy việc thực hiện chiến lược nhằm đảm bảo đạt mục tiêu của HĐQT giao.
- Nghiên cứu, đề xuất với HĐQT về các giải pháp trong đó có thể chế, cơ chế và chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác quản trị, điều hành của Ngân hàng.



1.5.2. Ủy ban Nhân sự (UBNS).

UBNS là đơn vị trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị về công tác tổ chức nhân sự; cụ thể trong năm 2024 UBNS đã thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT các nội dung:

- Cải cách cơ chế, chính sách, về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, tiền lương, phúc lợi để tăng năng suất, hiệu quả làm việc, tạo động lực cho NLĐ, gia tăng gắn kết cải tiến quy định, quy trình nghiệp vụ vận hành hướng tới tinh gọn, tối ưu.
- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa vào công tác quản trị nhân sự để tăng trải nghiệm tích cực cho NLĐ, rút ngắn thời gian xử lý nghiệp vụ, công khai, minh bạch quy trình tác nghiệp.
- Khuyến khích thi đua đạt thành tích lao động cao, tăng cường công tác giám sát tuân thủ kỷ luật lao động, có chế tài khen thưởng – kỷ luật nghiêm minh.
- Xem xét, thẩm định các nhân sự vào các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT và thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT giao.

1.5.3. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)

UBQLRR là cơ quan được HĐQT thiết lập nhằm thực thi một số chức năng, nhiệm vụ chuyên môn do HĐQT phân công thực hiện liên quan đến kiểm tra giám sát và quản trị rủi ro của hoạt động ngân hàng. Thực hiện kế hoạch hành động 2024, trong năm, Ủy ban QLRR đã tiến hành 04 cuộc họp định kỳ, 01 cuộc họp về rủi ro công nghệ thông tin và nhiều cuộc làm việc với Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các Khối, Ban để giám sát, đánh giá, tham mưu đề xuất các biện pháp quản lý rủi ro. Qua đó, UB QLRR đã có các nghị quyết đề xuất, tham mưu cho HĐQT về các nội dung quan trọng trong công tác quản lý rủi ro của SHB:

- Đề xuất và giám sát việc thực hiện các giải pháp quản lý rủi ro công nghệ thông tin; duy trì hoạt động liên tục của hệ thống CNTT; thực hiện Quyết định 2345/QĐ-NHNN ngày 18/12/2024 của Thống đốc NHNN về triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến và thanh toán thẻ ngân hàng và kiến nghị thành lập bộ phận chuyên trách quản lý dữ liệu hệ thống;



- Tham mưu hoàn thiện cơ cấu, tổ chức Khối Xử lý nợ; thành lập Khối Pháp Chế và Tuân thủ thực hiện chức năng tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Thống đốc NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
 - Giám sát hoạt động cho vay tuân thủ thông tư 06/2023/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước Việt Nam Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.
 - Giám sát và tham mưu việc triển khai dự án tính tài sản có rủi ro tín dụng theo phương pháp nội bộ (IRB);
 - Tham mưu, đề xuất giám sát việc phân loại tài sản có và kiến nghị thành lập bộ phận quản lý nợ chuyên trách bảo đảm tuân thủ Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về phân loại tài sản có trong hoạt động của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
 - Thông qua định hướng phát triển tài sản có rủi ro tín dụng năm 2024;
 - Tham mưu và thông qua việc sửa đổi các chính sách về quản lý rủi ro, chính sách tín dụng bảo đảm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng 2024 và các thông tư hướng dẫn của NHNN đúng thời hạn;
 - Tham mưu triển khai thực hiện quản lý rủi ro môi trường xã hội (ESG), thực hiện các cam kết về quản trị rủi ro với các đối tác;
 - Giám sát và đề xuất các biện pháp quản lý rủi ro tập trung với khách hàng có dư nợ từ 5% vốn tự có trở lên theo Thông tư 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam (đã sửa đổi bổ sung) quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Định hướng năm 2025, ngoài việc kiện toàn nhân sự, Ủy ban QLRR tiếp tục tập trung thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao trong công tác quản trị rủi ro nhằm giám sát toàn diện các rủi ro trong hoạt động kinh doanh và tham mưu rà soát, cập nhật, điều chỉnh bổ sung hoàn thiện chính sách quản lý rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ; triển khai các dự án về quản trị rủi ro và thực hiện tiêu chuẩn Basel III.

1.5.4. Ban ninh nội bộ

Ban An ninh nội bộ là đơn vị trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT/HĐQT về công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong hoạt động kinh doanh của SHB và các đơn vị thành viên trong năm 2024 gồm:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược, chính sách an toàn, an ninh trong hệ thống ngân hàng; xây dựng biện pháp bảo đảm an ninh nội bộ, an ninh thông tin đối với các hoạt động của SHB (tham mưu cho các đơn vị nghiệp vụ các biện pháp tăng cường giám sát, kiểm soát trong hoạt động công nghệ thông tin; tham mưu cho đơn vị hành chính và quản trị rủi ro xây dựng các phương án phòng ngừa các tình huống tập trung đông người gây cản trở cho hoạt động của ngân hàng, cướp có vũ trang xảy ra tại trụ sở của SHB;...).
- Công tác điều tra, thu thập thông tin liên quan đến hoạt động ngân hàng để hạn chế các rủi ro, tổn thất cho SHB: xây dựng và triển khai công tác điều tra, thu thập thông tin liên quan đến nghi vấn sai phạm tại Hội sở và chi nhánh trong toàn hệ thống ngân hàng; tham gia xử lý các vấn đề về thu hồi nợ cùng Ban Chỉ đạo xử lý nợ và kiến nghị lên Chủ tịch HĐQT các phương án xử lý, các biện pháp tăng cường quản lý rủi ro cho ngân hàng.
- Công tác giám sát bảo đảm an ninh trong hệ thống ngân hàng: Kiểm tra và đề xuất các phương án bảo vệ bên trong và bên ngoài tại các địa điểm giao dịch của ngân hàng; kiến nghị giải pháp đối với an ninh thông tin, bảo mật thông tin khách hàng; Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc tuân thủ chính sách, pháp luật trong hệ thống ngân hàng Định kỳ báo cáo hoạt động của Ban theo quý và các báo cáo đột xuất: Hàng quý, Ban ANNB thực hiện báo cáo công việc lên Chủ tịch HĐQT và báo cáo đột xuất khi phát sinh sự kiện để đề xuất lên CT HĐQT các biện pháp, phương án xử lý phù hợp với ngân hàng.

Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ngân hàng SHB luôn chú trọng tham gia các khóa đào tạo về Quản trị công ty do Sở Giao dịch chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức nhằm cập nhật và nâng cao kiến thức về quản trị công ty theo các quy định của pháp luật, các thông lệ tốt nhất của Việt Nam và trên thế giới.
- Từ 2018 – nay, SHB đã tổ chức khóa đào tạo cho 31 cán bộ bao gồm các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc các đơn vị thuộc Trụ sở chính, cán bộ VP HĐQT, người phụ trách quản trị công ty và đội ngũ Trợ lý, Thư ký HĐQT/Ban TGD... tham gia và hoàn thành khóa đào tạo cấp chứng chỉ về Quản trị Công ty theo quy định. Các thành viên HĐQT và cán bộ văn phòng HĐQT còn tham gia các khóa đào tạo về Quản trị theo các chuẩn mực Quốc tế, Quản trị chiến lược và kiến trúc hệ thống quản trị hiện đại, Hội nghị nâng cao năng lực Quản trị công ty của các Doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Bên cạnh đó, SHB cũng triển khai các chương trình đào tạo nâng cao năng lực quản lý, quản trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp của Ngân hàng; đồng thời cử cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo, chương trình hội thảo, tập huấn do Sở GDCK, UB CKNN, các cơ quan quản lý, các đơn vị và tổ chức có uy tín trong nước, quốc tế tổ chức nhằm cập nhật kịp thời những thay đổi của pháp luật có liên quan về quản trị công ty, cũng như tổ chức các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành và quản trị tổ chức cho cán bộ nhân viên. Năm 2024, SHB đã triển khai nhiều hoạt động đào tạo nâng cao năng lực quản trị, quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo ngân hàng.
- Hợp tác với trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội và Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh triển khai chương trình đào tạo “Giám đốc Ngân hàng hiệu quả” cho gần 300 cán bộ quản lý chức danh Giám đốc/ Phó giám đốc Đơn vị kinh doanh.

Ngoài ra, SHB đã cử 477 cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức về pháp luật, tín dụng, quản trị ngân hàng, công nghệ thông tin và công nghệ số.

2. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát (BKS) là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu, có trách nhiệm kiểm soát, đánh giá việc chấp hành các quy định nội bộ, các quy định của pháp luật, Điều lệ và việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; thực hiện việc kiểm toán nội bộ các hoạt động kinh doanh và các báo cáo tài chính của SHB

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Phạm Hòa Bình	Trưởng Ban	0,006%
2	Lê Thanh Cẩm	Thành viên chuyên trách	0,002%
3	Vũ Xuân Thủy Sơn	Thành viên chuyên trách	0,002%

Tóm tắt lý lịch của thành viên Ban Kiểm soát, tham khảo trang 19

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Hoạt động của BKS SHB trong năm 2024 đã bám sát các quyền hạn và nhiệm vụ của BKS theo các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của SHB, theo kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS đề ra trong năm và từng thời kỳ; thực hiện các công tác khác theo đề nghị của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Tổng Giám đốc (TGD) SHB.

Trong năm 2024, BKS tổ chức 04 cuộc họp định kỳ (được thực hiện vào tuần thứ 2 của tháng đầu quý), với nội dung đánh giá tình hình hoạt động quý trước và định hướng hoạt động quý tiếp theo của BKS. Các cuộc họp đều có đủ 100% số thành viên tham dự và tỷ lệ biểu quyết 100%.

Trên tinh thần thống nhất nội dung trong các cuộc họp, BKS đã hoàn thành kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ công tác đề ra trong năm 2024 và trong từng Quý. Cụ thể các nhiệm vụ chính đã hoàn thành như sau:

(1) Thực hiện công tác giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, TGD SHB theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB từng thời kỳ.

Công tác giám sát đối với HĐQT và TGD được BKS triển khai toàn diện, thường xuyên, tập trung vào các nội dung chính như: (i) Các định hướng cũng như việc chỉ đạo của HĐQT đối với TGD và các đơn vị khác trong phạm vi thẩm quyền, hoạt động giám sát cấp cao của HĐQT; (ii) Việc TGD triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT; tuân thủ theo các quy định của pháp luật và SHB; hoạt động quản trị, điều hành và giám sát cấp cao của TGD.

Trong đó có cả các hoạt động như: Giám sát việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung kịp thời các chính sách, quy chế, quy định nội bộ, quy trình nghiệp vụ (theo thẩm quyền) kịp thời theo quy định của pháp luật và SHB; Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SHB thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; Giám sát tỷ lệ cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ SHB trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD SHB, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ SHB trở lên; Giám sát về việc chấp hành các quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của SHB được quy định tại Chương VII Luật Các TCTD số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội có hiệu lực từ 01/7/2024 (Luật Các TCTD số 32/2024/QH15) v.v...

(2) Ban hành các quy định nội bộ của BKS và KTNB trong kỳ bảo đảm phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), Điều lệ và các quy định hiện hành khác của SHB, cụ thể:

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS SHB đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua phù hợp theo Luật Các TCTD số 32/2024/QH15. Ngoài ra BKS cũng đã rà soát các văn bản hiện hành liên quan đến hoạt động của KTNB SHB để chỉ đạo Khối KTNB tham mưu chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quy phạm nội bộ về KTNB như Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối KTNB SHB, Quy trình KTNB, Cẩm nang KTNB, Quy định hoạt động theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của BKS và Khối KTNB, Quy định tiêu chí xác định mức độ trọng yếu, rủi ro và tần suất thực hiện KTNB v.v... bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của SHB từng thời kỳ.

(3) Đảm bảo thực hiện tốt chức năng KTNB của BKS:

- Thông qua việc chỉ đạo hoạt động của Khối KTNB bằng các cuộc kiểm toán theo kế hoạch và đột xuất (theo yêu cầu của Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng, Thanh tra NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố hoặc theo yêu cầu của BKS, HĐQT, đề xuất của TGD); công tác KTNB của BKS đã được thực hiện một cách độc lập, thường xuyên, toàn diện các hoạt động tại từng đơn vị SHB.
- BKS cũng đã chỉ đạo Khối KTNB thực hiện công tác giám sát từ xa đối với hoạt động của các đơn vị SHB theo quy định tại Quy trình KTNB cũng như giám sát các chỉ tiêu an toàn hoạt động theo quy định của NHNN; ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng các phương pháp, kỹ thuật, công cụ giám sát, hoạt động KTNB SHB.
- Thực hiện theo dõi giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các tồn tại được phát hiện qua quá trình kiểm toán; chỉ đạo Khối KTNB tham gia công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo triển khai thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN và nội bộ SHB bảo đảm đầy đủ và đúng thời hạn.
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, nhân viên KTNB để đảm bảo hoạt động của KTNB đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

(4) Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác của KTNB theo quy định tại Điều lệ, các quy định khác của SHB và của pháp luật có liên quan.

(5) Đảm bảo thực hiện đầy đủ, chính xác công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 của SHB theo quy định của pháp luật và SHB.

(6) Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của SHB và kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện vi phạm của người quản lý ngân hàng.

(7) Duy trì mối quan hệ với HĐQT, TGD, ĐHĐCĐ, NHNN, các cơ quan bên ngoài khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ SHB, Quy chế Nội bộ về quản trị SHB, Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS từng thời kỳ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Tỷ đồng

	2024
Hội đồng Quản trị	11,719
Ban Kiểm soát	4,620
Ban Tổng Giám đốc	28,373

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Giao dịch cổ phiếu SHB của người nội bộ SHB và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT	99.539.881	2,750%	99.787.412	2,724%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
2	Đỗ Quang Vinh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ; Con trai	939.722	0,026%	101.388.408	2,768%	- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB; - Mua cổ phiếu
3	Ngô Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	2.634.761	0,073%	2.854.347	0,078%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
4	Đỗ Văn Sinh	Thành viên HĐQT độc lập	-	-	140.729	0,004%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
5	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT	-	-	176.665	0,005%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
6	Phạm Viết Dẫn	Thành viên HĐQT	-	-	140.729	0,004%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
7	Phạm Hòa Bình	Trưởng BKS	199.712	0,006%	219.712	0,006%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
8	Lê Thanh Cẩm	Thành viên BKS	-	-	80.000	0,002%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
9	Vũ Xuân Thủy Sơn	Thành viên BKS	-	-	80.000	0,002%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB

V. Quản trị công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
10	Lê Đăng Khoa	Phó TGD	-	-	176.270	0,005%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
11	Đỗ Đức Hải	Phó TGD	181	0,000%	177.849	0,005%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
12	Nguyễn Huy Tài	Phó TGD	-	-	176.270	0,005%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
13	Ninh Thị Lan Phương	Phó TGD	131.533	0,004%	293.103	0,008%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
14	Ngô Thị Vân	Kế toán trưởng	-	-	30.000	0,001%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
15	Phạm Bích Liên	Người phụ trách quản trị công ty	-	-	69.199	0,002%	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB
16	Đỗ Thị Minh Nguyệt	Người có liên quan của ông Đỗ Quang Hiến - Chủ tịch HĐQT	25.733.094	0,711%	-	-	Bán cổ phiếu
17	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Tổ chức có liên quan	361.888.485	9,999%	287.388.485	7,846%	Bán cổ phiếu
18	Vũ Thị Hòa	Người có liên quan của ông Nguyễn Huy Tài - Phó TGD	600	0,00002%	-	-	Bán cổ phiếu

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với SHB	Số Giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SHB	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0103085460	86 Bà Triệu, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	17/01/2024	02/NQ-HĐQT ngày 17/01/2024	Cấp hạn mức bảo lãnh cho khách hàng doanh nghiệp. Hạn mức bảo lãnh 200 tỷ đồng
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0103085460	86 Bà Triệu, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	28/02/2024	07/NQ-HĐQT ngày 28/02/2024	Ký kết và thực hiện tái tục các hợp đồng dịch vụ Bảo hiểm toàn diện rủi ro gian lận và Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tại SHB năm 2024
3	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0102524651	Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	28/05/2024	13/2024/NQ-HĐQT ngày 28/05/2024	Ký kết các hợp đồng giữa SHB và Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
4	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0102524651	Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	06/06/2024	15/2024/NQ-HĐQT ngày 06/06/2024	Ký kết hợp đồng tư vấn phát hành trái phiếu và các dịch vụ liên quan đến chào bán trái phiếu ra công chúng của SHB
5	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Công ty liên kết	0107779290	Tầng 6, Gelex Tower, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	27/08/2024	20/2024/NQ-HĐQT	Cấp hạn mức giao dịch tiền gửi đối với khách hàng định chế tài chính
6	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn; Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0100233223	Số 31-33 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	21/10/2024	25/2024/NQ-HĐQT ngày 21/10/2024	Phát hành bảo lãnh đối với khách hàng doanh nghiệp Số tiền phát hành bảo lãnh: 18.789.618.720 đồng

V. Quản trị công ty

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với SHB	Số Giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SHB	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
7	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0102524651	Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/11/2024	26/2024/NQ-HĐQT ngày 01/11/2024	Ký hợp đồng hợp tác triển khai sản phẩm cho vay chứng khoán với Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
8	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Công ty liên kết	0107779290	Tầng 6, Gelex Tower, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	04/11/2024	27/2024/NQ-HĐQT ngày 04/11/2024	Bán/chuyển nhượng toàn bộ phần vốn điều lệ còn lại của SHB tại Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
9	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0102524651	Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	16/12/2024	29/2024/NQ-HĐQT ngày 16/12/2024	Ký kết các hợp đồng giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội và Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội. Giá trị hợp đồng dưới 20% vốn điều lệ của SHB ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất.

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SHB	Số Giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Loại giao dịch	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	- Công ty do Ông Đỗ Quang Hiến là cổ đông sáng lập - Công ty do Ông Đỗ Vinh Quang (người có liên quan của thành viên HĐQT SHB) là Phó Chủ tịch HĐQT	0100233223 Ngày cấp: 15/08/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Số 31-33 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Tiền gửi tại SHB	Trong năm 2024	Hợp đồng tiền gửi tại SHB không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
2	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Công ty do Ông Đỗ Quang Vinh là Chủ tịch HĐQT	0102524651 Ngày cấp: 15/11/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Tiền gửi tại SHB	Trong năm 2024	Hợp đồng tiền gửi tại SHB không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
3	Công ty TNHH MTV Tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (“SHB FC”)	Công ty do Ông Đỗ Quang Vinh đã từng là Chủ tịch/Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	0107779290 Ngày cấp: 27/03/2017 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 6, Gelex Tower, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	Tiền gửi tại SHB	Trong năm 2024	Hợp đồng tiền gửi tại SHB không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
4	Công ty TNHH MTV Tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (“SHB FC”)	Công ty do Ông Đỗ Quang Vinh đã từng là Chủ tịch/Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	0107779290 Ngày cấp: 27/03/2017 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 6, Gelex Tower, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	SHB gửi tiền tại SHBFC	Trong năm 2024	Hợp đồng tiền gửi tại SHBFC không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin



SHB luôn tin rằng hoạt động quản trị công ty của Ngân hàng tốt nhất là đảm bảo sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp, giúp mang lại niềm tin và tối đa hóa lợi ích cổ đông.

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát SHB đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo quy định của pháp luật. SHB báo cáo quản trị công ty theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020. Song song với việc tuân thủ chặt chẽ quy định của Pháp luật về quản trị công ty tại Việt Nam nói chung, các quy định áp dụng riêng đối với công ty niêm yết, công tác quản trị của SHB được từng bước hoàn thiện theo những thông lệ quản trị công ty tốt nhất trong khu vực và trên thế giới như “Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN”, hay tài liệu “Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất” do UBCKNN và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) phát hành tháng 8/2019.

Để kiện toàn hoạt động quản trị Ngân hàng, SHB đã có những thay đổi tích cực, đạt nhiều tiêu chí hơn so với những năm trước đây thông qua việc đối chiếu với các tiêu chí đánh giá tại Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN như một kim chỉ nam nhằm xác định một lộ trình cải thiện các chuẩn mực và thông lệ quản trị, giảm thiểu rủi ro và hướng tới sự phát triển bền vững của ngân hàng. Trong đó, 5 nguyên tắc quản trị công ty mà SHB luôn đảm bảo là: Quyền của cổ đông; Đối xử bình đẳng với cổ đông; Vai trò với các bên liên quan; Công bố thông tin minh bạch; Trách nhiệm của HĐQT.

4.1. Đánh giá chung về quản trị công ty của SHB

(i) SHB đảm bảo quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng với cổ đông

■ *Đảm bảo quyền của cổ đông*

- Cổ đông được tham gia vào quá trình phê duyệt và thông qua Điều lệ, phát hành cổ phiếu của SHB; bầu HĐQT và Kiểm soát viên; thông qua các vấn đề nghị sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

- Cổ đông căn cứ các tài liệu Đại hội được đăng tải trên website để biểu quyết các vấn đề có liên quan và gửi về SHB trước Đại hội, các biểu quyết này của cổ đông được coi là hợp lệ và được tính vào số phiếu tán thành/không tán thành/không có ý kiến khi kiểm phiếu tại Đại hội;

- Đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông trong vòng 30 ngày kể từ ngày HĐQT ra Nghị quyết về chi trả cổ tức và trong vòng 06 tháng kể từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.

- Cung cấp Thông báo họp và Tài liệu họp ĐHĐCĐ tại website của ngân hàng; Cung cấp đầy đủ cơ sở, thông tin và giải trình cho các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua tại đại hội;

- Công bố đầy đủ thông tin về ứng viên HĐQT, chính sách chi trả cổ tức trong tài liệu ĐHĐCĐ và Báo cáo thường niên.

- Cổ đông có quyền đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị bất kể là cổ đông lớn hay cổ đông thiểu số.

- Tham dự ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và cổ đông.

■ *Cung cấp thông tin minh bạch, đảm bảo quyền lợi cổ đông*

- Là một tổ chức niêm yết với số lượng cổ đông lớn, SHB luôn coi trọng tính minh bạch trong việc công bố thông tin và luôn chủ động công bố thông tin định kỳ/ bất thường đầy đủ, kịp thời, tuân thủ thời hạn theo quy định, trên các phương tiện truyền thông như Website (bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh), trang thông tin điện tử của các Sở giao dịch chứng khoán, UBCKNN, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam,...

Trong năm 2024, SHB đã thực hiện công bố thông tin định kỳ và bất thường đầy đủ theo đúng quy định, bao gồm các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị công ty, báo cáo thường niên, thông tin về họp ĐHĐCĐ thường niên/lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thông tin tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức,...

- SHB tạo điều kiện cho cổ đông kịp thời tiếp cận thông tin về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại ĐHĐCĐ thường niên. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình được trình bày, cổ đông có quyền trực tiếp chất vấn và đề xuất kiến nghị đối với Ban lãnh đạo SHB trước khi biểu quyết các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của SHB. Các tài liệu ĐHĐCĐ được đăng tải đầy đủ trên website SHB, đảm bảo minh bạch thông tin để tất cả cổ đông và cộng đồng nhà đầu tư đều tiếp cận đầy đủ.

- Ngoài ra, SHB đã tích cực hỗ trợ và giải đáp các câu hỏi cũng như yêu cầu cung cấp thông tin của nhà đầu tư thông qua các kênh gián tiếp như email, điện thoại và website...

■ Chính sách cổ tức

- SHB xây dựng chính sách cổ tức ổn định, mang lại hiệu suất sinh lời cao cho nhà đầu tư, trên cơ sở hài hòa giữa lợi ích của cổ đông và cân đối, đảm bảo nguồn lực phát triển cho SHB. Tỷ lệ chi trả cổ tức trung bình 5 năm qua của SHB là 13,9%, trong đó, năm 2024, tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt của năm 2023 đợt 1 là 5% và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu của năm 2023 đợt 2 là 11%.

(ii) SHB đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan

- SHB công bố chính sách và thực hiện chính sách an sinh xã hội với cộng đồng tại địa phương có các điểm giao dịch của SHB; công bố chính sách và thiện hiện các chính sách về sức khỏe, an toàn, phúc lợi và chương trình đào tạo cho nhân viên.

- Cung cấp thông tin liên hệ trên website của ngân hàng và báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi liên quan như khách hàng, đối tác, cổ đông,...có thể giải quyết các vấn đề;

- Xây dựng, ban hành và công bố nội bộ, website quy trình khiếu nại về hành vi không hợp pháp như công

bố bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, Quy chế phòng chống tham nhũng để định hướng văn hóa doanh nghiệp;

- Xây dựng và thực hành quy trình và thủ tục lựa chọn và cung cấp/nhà thầu;

- Có chính sách khen thưởng gắn với hiệu quả hoạt động của đơn vị.

(iii) SHB thực hiện công bố thông tin và minh bạch

■ Truyền thông rộng rãi trên các phương tiện đại chúng

Bên cạnh đó, trên phương tiện thông tin đại chúng/báo chí, các thông tin cung cấp đến cổ đông được SHB đăng tải thường xuyên, liên tục trên nhiều báo, đài truyền hình, trang tin trong nước và quốc tế có độ phủ sóng cao nhằm thông tin kịp thời, đầy đủ, minh bạch, chính thống tới nhà đầu tư, cổ đông.

Đặc biệt những thông tin mang tính chiến lược, có tác động lớn tới quyền lợi của nhà đầu tư, cổ đông, luôn được SHB chú trọng truyền thông sâu rộng: thông tin trước, trong và sau ĐHĐCĐ, thông tin chi trả cổ tức, tăng vốn điều lệ, kết quả kinh doanh, triển vọng, định hướng chiến lược, sự kiện hợp tác ký kết, xếp hạng tín nhiệm và các giải thưởng,... qua đó khẳng định năng lực, uy tín của SHB.

SHB đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và minh bạch trên Báo cáo thường niên bản Tiếng Việt, Tiếng Anh tại website như: Thông tin về cổ đông, cấu trúc sở hữu của ngân hàng, hệ thống công ty con và các thông tin tài chính, phi tài chính;...

Tổ chức họp báo cáo và thông cáo báo chí các thông tin kết quả hoạt động kinh doanh và các chiến lược hoạt động.

■ Đẩy mạnh hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ các nhà đầu tư

Trong năm 2024, SHB đã và đang triển khai gặp gỡ, làm việc với nhiều nhà đầu tư nước ngoài bày tỏ sự quan tâm tới cơ hội đầu tư vào SHB như các Ngân hàng, các Quỹ đầu tư, các Tập đoàn tài chính uy tín hàng đầu thế giới, từ đó học hỏi, khai thác, cộng hưởng các thế mạnh của nhau đồng thời thúc đẩy, mở rộng cơ hội hợp tác, phát triển.

Các hoạt động trên đã và đang góp phần đẩy mạnh tính chuyên nghiệp và minh bạch trong việc cung cấp thông

tin nói riêng và tăng cường quan hệ với các nhà đầu tư nói chung, từ đó gia tăng niềm tin của các nhà đầu tư, góp phần nâng cao vị thế thương hiệu của SHB trên thị trường.

Trong thời gian tới, SHB sẽ ngày càng đẩy mạnh hơn nữa các thông tin chia sẻ, các bản tin tới nhà đầu tư để ngày càng nâng cao tính chuyên nghiệp và tăng mức độ tín nhiệm trên thị trường chứng khoán nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và tạo ra những giá trị dài hạn cho cổ đông.

(iv) SHB luôn tăng cường trách nhiệm của HĐQT

- Vai trò, trách nhiệm của thành viên HĐQT SHB và quy định về quản trị công ty được nêu chi tiết tại Điều lệ SHB, quy chế quản trị công ty.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trong năm 2024 và công bố thông tin tham dự họp của từng thành viên trên báo cáo thường niên.
- Thành lập các ủy ban trực thuộc HĐQT; Thực hiện đánh giá các thành viên HĐQT và các ủy ban thuộc HĐQT và được công bố trên báo cáo thường niên.

4.2 Kế hoạch tăng cường hiệu quả quản trị công ty của SHB

Với mục tiêu từng bước tiệm cận các chuẩn mực quản trị công ty của khu vực và trên thế giới, SHB tiếp tục hoàn thiện các hoạt động quản trị công ty trong thời gian tới như sau:

- *Cải thiện các chuẩn mực liên quan đến Công bố thông tin và minh bạch:*
 - Tiếp tục hoàn thiện, ban hành Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, tuân thủ quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định về công bố thông tin của pháp luật có liên quan;
 - Phấn đấu thực hiện tốt hơn các chuẩn mực quy định tại các quy định hiện hành và thông lệ quốc tế để cung cấp các thông tin đến cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- *Tăng cường trách nhiệm của Hội đồng Quản trị:*
 - Xây dựng kế hoạch kế nhiệm, các chương trình

định hướng và đào tạo dành cho các thành viên HĐQT mới và các thành viên đương nhiệm để đảm bảo duy trì đội ngũ lãnh đạo kế cận của SHB có đủ kinh nghiệm và kỹ năng cần thiết đảm nhận nhiệm vụ.

- Xây dựng lộ trình cụ thể để tiệm cận yêu cầu về tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT theo thông lệ quản trị tốt nhất và quy định pháp luật Việt Nam.
- Tăng cường sự tham gia của các thành viên độc lập trong các Ủy ban thuộc HĐQT nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ủy ban để tư vấn, tham mưu cho HĐQT; tăng cường tính độc lập của các Ủy ban thuộc HĐQT.
- Tăng cường các cuộc họp HĐQT mở rộng ngoài các cuộc họp định kỳ để thảo luận các vấn đề trọng yếu liên quan đến định hướng hoạt động kinh doanh và giải pháp trọng tâm.
 - *Tiếp tục kiện toàn và tăng cường vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và Tuân thủ trong khung quản trị nội bộ của SHB với mục tiêu:*
 - (i) Đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả và chính xác;
 - (ii) Góp phần quan trọng trong việc tăng cường thực hành quản trị doanh nghiệp;
 - (iii) Là các tuyến phòng thủ bảo vệ nguồn vốn đầu tư và kiến tạo các giá trị bền vững trong dài hạn cho cổ đông.

4.3. Đánh giá chi tiết về thực hành quản trị công ty của SHB theo thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
A	Quyền của cổ đông		
A.1	Quyền cơ bản của cổ đông		
A.1.1	Công ty có trả cổ tức (kỳ giữa và kỳ cuối hàng năm) một cách bình đẳng và kịp thời; nghĩa là, tất cả cổ đông được đối xử bình đẳng và được trả trong vòng 30 ngày sau khi được (i) công bố đối với cổ tức giữa kỳ và (ii) được cổ đông thông qua tại các đại hội cổ đông đối với cổ tức cuối năm? Trong trường hợp công ty công bố phương án chọn lựa chi trả cổ tức cổ phiếu (script dividend), công ty có trả cổ tức trong vòng 60 ngày kể từ ngày công bố hay không?	Trong năm 2024 SHB đã hoàn thành việc chi trả cổ tức đợt 1 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% cho cổ đông hiện hữu và đã được NHNN chấp thuận SHB phát hành gần 403 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 đợt 2 với tỷ lệ 11%	Tuân thủ
A2	Quyền tham gia vào các quyết định liên quan đến những thay đổi quan trọng của công ty.		
	Cổ đông có quyền tham gia:		
A2.1	Sửa đổi quy chế công ty?	Quy định tại Điều lệ và Quy chế Nội bộ về Quản trị Ngân hàng	Tuân thủ
A2.2	Biểu quyết phát hành thêm cổ phiếu?	Thông qua Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật	Tuân thủ
A2.3	Chuyển nhượng toàn bộ hay phần lớn tài sản của công ty, dẫn đến việc bán công ty?	Thông qua Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật	Tuân thủ
A.3	Quyền tham gia một cách hiệu quả và biểu quyết tại ĐHĐCĐ và phải được thông tin về quy định hợp ĐHĐCĐ bao gồm các thủ tục biểu quyết		
A.3.1	Cổ đông có cơ hội, thể hiện bởi nội dung trên chương trình nghị sự, thông qua thù lao (phí, thù lao, các hình thức quyền lợi hiện vật hoặc các bổng lộc khác) hoặc mọi khoản tăng thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành?	Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ thường niên đều thể hiện nội dung này.	Tuân thủ
A.3.2	Công ty có cho phép cổ đông không có quyền kiểm soát quyền để cử thành viên Hội đồng Quản trị?	Cổ đông thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ Ngân hàng	Tuân thủ
A.3.3	Công ty có cho phép cổ đông bầu chọn từng thành viên Hội đồng Quản trị?	Quy định tại Điều 29 Quyền của cổ đông Điều lệ SHB	Tuân thủ

V. Quản trị công ty

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
A.3.4	Công ty có công bố thủ tục biểu quyết được sử dụng trước khi đại hội tiến hành?	Quy định và công bố trên Website của SHB trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông (theo quy định)	Tuân thủ
A.3.5	Biên bản họp ĐHĐCĐ mới nhất có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi và câu hỏi cùng câu trả lời có được ghi nhận?	Toàn bộ các câu hỏi và trả lời của cổ đông đều được đưa vào biên bản họp ĐHĐCĐ và được thông qua tại đại hội	Tuân thủ
A.3.6	Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu thông qua, phản đối, và phiếu trống cho mỗi nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần nhất?	Thể hiện tại Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024	Tuân thủ
A.3.7	Công ty có công bố danh sách thành viên HĐQT tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	Thể hiện tại Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024	Tuân thủ
A.3.8	Công ty có công bố rằng tất cả thành viên HĐQT và TGD/Giám đốc Điều hành (nếu TGD/Giám đốc Điều hành không phải là thành viên HĐQT) có tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	Công bố trên website của SHB	Tuân thủ
A.3.9	Công ty có cho phép biểu quyết vắng mặt?	Cổ đông vắng mặt được ủy quyền cho người khác tham dự đại hội và biểu quyết các vấn đề tại đại hội	Tuân thủ
A.3.10	Công ty sử dụng hình thức biểu quyết căn cứ theo số phiếu biểu quyết của cổ đông (không phải bằng cách giơ tay) đối với mọi nghị quyết tại ĐHĐCĐ mới nhất?	Thể hiện tại quy chế Đại hội cổ đông	Tuân thủ
A.3.11	Công ty có công bố việc đã bổ nhiệm một bên độc lập (kiểm tra, giám sát viên) tham gia ban kiểm phiếu để đếm và/hoặc thẩm định phiếu bầu tại ĐHĐCĐ?	SHB công bố và xin ý kiến thông qua tại ĐHĐCĐ	Tuân thủ
A.3.12	Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất?	Biên bản họp và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên 2024 được công bố trên cổng thông tin đại chúng của SHB theo đúng quy định	Tuân thủ
A.3.13	Công ty có thông báo ĐHĐCĐ và ĐHCĐ bất thường trước tối thiểu 21 ngày?	Công bố tại website SHB	Tuân thủ
A.3.14	Công ty có cung cấp cơ sở, thông tin và giải trình cho mỗi mục trong dự thảo nghị quyết cần được cổ đông thông qua trong thông báo về ĐHĐCĐ/ tài liệu ĐHĐCĐ/Dự thảo và/ hoặc các báo cáo đính kèm?	Mỗi mục trong dự thảo Nghị quyết đều có Tờ trình/Báo cáo chi tiết kèm theo	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
A.3.15	Cổ đông có được cho cơ hội để đóng góp (các) vấn đề thảo luận vào trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ?	Toàn bộ các câu hỏi và trả lời đều được đưa vào biên bản họp ĐHĐCĐ và được thông qua tại đại hội	Tuân thủ
A.4	Thị trường giao dịch thầu tóm công ty phải được phép hoạt động một cách hiệu quả và minh bạch		
A.4.1	Trong các trường hợp sáp nhập, mua lại và/hoặc thầu tóm cần được cổ đông thông qua, thành viên HĐQT của công ty được đề nghị có bổ nhiệm một bên độc lập đánh giá sự hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại?	SHB thực hiện tuân thủ theo quy định pháp luật để đảm bảo tính công khai, minh bạch, tính hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại nhằm đảm bảo lợi ích tối đa của SHB và của cổ đông SHB	Tuân thủ
A.5	Cần tạo điều kiện thực hiện quyền sở hữu cho mọi cổ đông, bao gồm cả các nhà đầu tư tổ chức		
A.5.1	Công ty có công bố công khai chính sách/thực hành nhằm khuyến khích tham gia của cổ đông bên ngoài khuôn khổ ĐHĐCĐ?	Quy định tại Điều lệ SHB	Tuân thủ
B	Đối xử Bình đẳng với Cổ đông		
B.1	Cổ phiếu và quyền biểu quyết		
B.1.1	Mỗi cổ phiếu phổ thông của công ty có một phiếu biểu quyết?	Quy định tại Điều lệ SHB	Tuân thủ
B.1.2	Trong trường hợp công ty có nhiều hơn một loại cổ phiếu, công ty có công bố số phiếu biểu quyết gắn với mỗi loại cổ phiếu (vd: thông qua trang thông tin điện tử/báo cáo/ sổ giao dịch chứng khoán/trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý)?	Công ty chỉ có một loại cổ phiếu phổ thông	Tuân thủ
B.2	Thông báo ĐHĐCĐ		
B.2.1	Mỗi nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất chỉ liên quan đến một nội dung của dự thảo nghị quyết, nghĩa là không gộp nhiều nội dung vào trong cùng một nghị quyết	SHB không gộp nhiều nội dung vào trong cùng một nghị quyết	Tuân thủ
B.2.2	Thông báo và tài liệu ĐHĐCĐ gần nhất có được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố vào cùng ngày với tài liệu theo ngôn ngữ địa phương?	Thông báo và tài liệu ĐHĐCĐ của SHB được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố cùng ngày với tài liệu tiếng Việt trên website của SHB	Tuân thủ

V. Quản trị công ty

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
B.2.3	Có cung cấp tiểu sử của thành viên HĐQT sẽ được bầu chọn/ bầu chọn lại (tối thiểu là tuổi, trình độ đào tạo, chuyên môn, ngày bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm, và vị trí thành viên HĐQT đang tại vị trong các công ty niêm yết khác)?	SHB thực hiện công bố tiểu sử của các ứng viên sẽ được bầu chọn/bầu chọn lại trên Website của Ngân hàng	Tuân thủ
B.2.4	Kiểm toán viên/công ty kiểm toán chuẩn bị được bầu chọn/ bầu chọn lại có được xác định rõ ràng?	Được thể hiện qua các tờ trình trình thông qua Đại hội tại Phiên họp ĐHĐCĐ 2024	Tuân thủ
B.2.5	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ được cung cấp dễ dàng?	Được công bố trên Website đồng thời được gửi trực tiếp tới cổ đông theo đường bưu điện kèm thư mời họp	Tuân thủ
B.3	Giao dịch bên liên quan của Thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao		
B.3.1	Công ty có chính sách và/hoặc quy định cấm thành viên HĐQT và nhân viên không được kiếm lợi từ những kiến thức không được công bố ra bên ngoài?	Thể hiện trong điều lệ SHB	Tuân thủ
B.3.2	Thành viên HĐQT có được yêu cầu phải báo cáo giao dịch cổ phiếu công ty trong vòng 3 ngày làm việc?	Thành viên HĐQT khi trước và sau khi giao dịch cổ phiếu phải thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định	Tuân thủ
B.4	Giao dịch bên liên quan (GDBLQ) của thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao.		
B.4.1	Công ty có chính sách yêu cầu một tiểu ban bao gồm thành viên HĐQT độc lập rà soát GDBLQ trọng yếu/quan trọng để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông không?	Các GDBLQ được rà soát, báo cáo HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua trước khi thực hiện giao dịch theo quy định tại Điều lệ SHB	Tuân thủ
B.4.2	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích?	SHB quy định cụ thể tại Điều lệ và Quy chế TCHĐ của Hội đồng Quản trị	Tuân thủ
B.4.3	Công ty có chính sách về khoản vay cho thành viên HĐQT, trong đó quy định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở giao dịch hợp lý theo lãi suất thị trường?	SHB quy định cụ thể tại Quy chế cho vay, tuân thủ các trường hợp không được cấp tín dụng theo Điều 134 Luật các TCTD	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
B.5	Bảo vệ cổ đông thiểu số trước các hành vi lạm dụng		
B.5.1	Công ty có công bố về việc GDBLQ được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là hợp lý và theo cơ chế thị trường?	SHB thực hiện công bố theo quy định pháp luật	Tuân thủ
B.5.2	Trong trường hợp cần có phê duyệt của cổ đông thông qua các giao dịch các bên liên quan, việc biểu quyết phê duyệt phải được biểu quyết bởi các cổ đông không liên quan lợi ích.	Việc biểu quyết được thực hiện theo quy định pháp luật	Tuân thủ
C	Vai trò của các bên có quyền lợi liên quan		
C.1	Quyền của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật quy định hoặc theo các thỏa thuận song phương phải được tôn trọng.		
	Công ty có công bố chính sách và các thực hành về:		
C.1.1	Công bố chính sách và các thực hành nhằm bảo vệ quyền lợi khách hàng?	SHB Ban hành đầy đủ Chính sách và Quy trình Xử lý khiếu nại của KH; công bố đường dây nóng, địa chỉ hòm thư điện tử trên web, các ấn phẩm tờ rơi, ứng dụng Ngân hàng điện tử,...	Tuân thủ
C.1.2	Công bố chính sách và các thực hành, quy trình và thủ tục lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu?	SHB đăng tải trên website	Tuân thủ
C.1.3	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty nhằm bảo đảm chuỗi giá trị của công ty thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững ?	SHB đã thể hiện trong Báo cáo thường niên, mục Phát triển bền vững	Tuân thủ
C.1.4	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	SHB đã thể hiện trong Báo cáo thường niên, mục Phát triển bền vững	Tuân thủ
C.1.5	Công bố chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng của công ty?	SHB đã công bố và thực hành Quy định Phòng chống rủi ro hoạt động và Phòng chống rửa tiền thể hiện trong Báo cáo thường niên (mục Quản trị rủi ro) và các quy định nội bộ khác	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
C.1.6	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả cách thức bảo vệ quyền lợi của chủ nợ?	SHB Ban hành đầy đủ Chính sách và Quy trình Xử lý khiếu nại của KH; công bố đường dây nóng, địa chỉ hòm thư điện tử trên web, các ấn phẩm tờ rơi, ứng dụng Ngân hàng điện tử,...	Tuân thủ
C.1.7	Công ty có viết báo cáo/nội dung riêng mô tả các nỗ lực về các vấn đề về môi trường/kinh tế và xã hội?	SHB đã thể hiện trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
C.2	Khi lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên có quyền lợi liên quan phải có cơ hội được khiếu nại hiệu quả khi quyền lợi của họ bị vi phạm.		
C.2.1	Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty hay Báo cáo Thường niên để các bên có quyền lợi liên quan có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ?	SHB có công bố đường dây nóng và điện thoại liên hệ trên website ngân hàng và điện thoại trên Báo cáo thường niên.	Tuân thủ
C.3	Các cơ chế nâng cao hiệu quả tham gia của người lao động cần được phép xây dựng		
C.3.1	Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành, nỗ lực về sức khỏe, an toàn, và phúc lợi cho nhân viên?	SHB thể hiện trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
C.3.2	Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành, nỗ lực về các chương trình đào tạo và phát triển cho nhân viên?	SHB thể hiện trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
C.3.3	Công ty có chính sách khen thưởng gắn với hiệu quả hoạt động của công ty trong dài hạn hơn là trong ngắn hạn?	SHB thể hiện trong báo cáo thường niên và các văn bản nội bộ. Có chính sách phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.	Tuân thủ
C.4	Các bên có quyền lợi liên quan, bao gồm cả người lao động và tổ chức đại diện cho họ, phải được tự do truyền đạt những lo ngại của họ về những việc làm không hợp pháp hoặc không phù hợp đạo đức lên Hội đồng Quản trị và việc này không được ảnh hưởng tới quyền lợi của họ		

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
C.4.1	Công ty có chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên liên quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ khiếu nại chi tiết được để cập trên trang web công ty hoặc báo cáo thường niên?	SHB đã công bố và thực hành vấn đề Rủi ro hoạt động và Phòng chống rửa tiền thể hiện trong Báo cáo thường niên (mục Quản trị rủi ro) và các văn bản nội bộ khác. Đường dây nóng được công bố trên website ngân hàng.	Tuân thủ
C.4.2	Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi	Thể hiện trong Quy tắc ứng xử, nội quy lao động và các văn bản nội bộ khác. Cần xây dựng quy trình cụ thể và chính sách bảo vệ người tố giác.	Tuân thủ
D	Công bố thông tin và minh bạch		
D.1	Cơ cấu sở hữu minh bạch		
D.1.1	Thông tin về cổ đông có tiết lộ danh tính của các chủ sở hữu nắm giữ 5% cổ phần trở lên?	SHB thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, UBCKNN và Sở GDCK	Tuân thủ
D.1.2	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của cổ đông lớn?	SHB thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, UBCKNN và Sở GDCK	Tuân thủ
D.1.3	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của thành viên HĐQT?	SHB thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, UBCKNN và Sở GDCK	Tuân thủ
D.1.4	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của ban điều hành?	SHB thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, UBCKNN và Sở GDCK	Tuân thủ
D.1.5	Công ty có công bố chi tiết về công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh và doanh nghiệp/công ty có mục đích đặc biệt (SPE)/ (SPV)?	SHB thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, UBCKNN và Sở GDCK	Tuân thủ
D.2	Báo cáo thường niên của công ty có công bố những nội dung sau:		
D.2.1	Mục tiêu của công ty	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
D.2.2	Chỉ số hiệu quả tài chính	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ

V. Quản trị công ty

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
D.2.3	Chỉ số hiệu quả phi tài chính	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
D.2.4	Chính sách cổ tức	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
D.2.5	Chi tiết tiểu sử của thành viên HĐQT	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
D.2.6	Chi tiết về tham gia của mỗi thành viên HĐQT trong các cuộc họp HĐQT đã thực hiện trong năm	SHB công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên	Tuân thủ
D.2.7	Tổng thù lao của mỗi thành viên HĐQT	Thể hiện tại Báo cáo thường niên, nhưng chỉ công bố riêng biệt tổng thù lao của HĐQT, của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành.	Tuân thủ một phần
D.2.8	Báo cáo thường niên có công bố phát biểu, tuyên bố khẳng định sự tuân thủ đầy đủ của công ty với quy tắc quản trị công ty và trong trường hợp có tình trạng không tuân thủ, có xác định rõ và giải thích lý do cho mỗi vấn đề đó không?	Thể hiện đầy đủ tại Báo cáo thường niên – Mục Quản trị Công ty	Tuân thủ
D.3	Công bố Giao dịch bên liên quan (GDBLQ)		
D.3.1	Công ty có công bố chính sách về rà soát và phê duyệt giao dịch bên liên quan trọng yếu/quan trọng?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên – Phần Báo cáo tài chính/Giao dịch với các bên liên quan.	Tuân thủ
D.3.2	Công ty có công bố tên của bên liên quan, mối quan hệ, bản chất và giá trị cho mỗi GDBLQ trọng yếu/quan trọng?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên – Phần Báo cáo tài chính/Giao dịch với các bên liên quan.	Tuân thủ
D.4	Thành viên/uỷ viên HĐQT giao dịch cổ phiếu của công ty		
D.4.1	Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của công ty do người nội bộ của công ty thực hiện?	Công bố trên website SHB, Sở Giao dịch chứng khoán	Tuân thủ
D.5	Kiểm toán độc lập và Báo cáo kiểm toán		
D.5.2	Phí dịch vụ phi kiểm toán có cao hơn phí dịch vụ kiểm toán?	SHB không có phí dịch vụ phi kiểm toán	
D.6	Phương tiện truyền thông		

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
D.6.1	Báo cáo quý	SHB công bố đầy đủ trên Website của Ngân hàng theo đúng quy định	Tuân thủ
D.6.2	Trang thông tin điện tử của công ty	SHB công bố đầy đủ trên Website của Ngân hàng theo đúng quy định	Tuân thủ
D.6.3	Đánh giá của chuyên gia phân tích	Chủ động cung cấp thông tin phục vụ báo cáo phân tích của các đơn vị/chuyên gia	Tuân thủ
D.6.4	Thông tin trên phương tiện truyền thông/hợp báo	SHB thực hiện thông cáo báo chí định kỳ trên các phương tiện thông tin đại chúng	Tuân thủ
D.7	Nội/công bố báo cáo thường niên/báo cáo tài chính đúng hạn		
D.7.1	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng theo đúng quy định	Tuân thủ
D.7.2	Báo cáo thường niên có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng theo đúng quy định	Tuân thủ
D.7.3	Sự trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính năm có được thành viên HĐQT và/hoặc thành viên điều hành có thẩm quyền của công ty khẳng định?		Tuân thủ
D.8	Công ty có trang thông tin điện tử công bố thông tin cập nhật về		
D.8.1	Báo cáo Tài chính (quý gần nhất)	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng theo đúng quy định	Tuân thủ
D.8.2	Tài liệu của chuyên gia phân tích và cơ quan truyền thông	Cập nhật thường xuyên	Tuân thủ
D.8.3	Báo cáo thường niên có thể được tải về	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng và được tải về	Tuân thủ
D.8.4	Thông báo và tài liệu họp ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng	Tuân thủ
D.8.5	Biên bản họp ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng	Tuân thủ

V. Quản trị công ty

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
D.8.6	Điều lệ công ty có thể được tải về	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng và được tải về	Tuân thủ
D.9	Quan hệ nhà đầu tư		
D.9.1	Công ty có công bố thông tin liên hệ (vd: số điện thoại, fax, và email) của cán bộ/bộ phận chịu trách nhiệm về quan hệ nhà đầu tư?	Công bố trên website SHB	Tuân thủ
E	Trách nhiệm của HĐQT		
E.1	Trách nhiệm của HĐQT và quy chế quản trị công ty được xác định rõ ràng		
E.1.1	Công ty có công bố quy chế quản trị công ty/điều lệ hoạt động của HĐQT?	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng	Tuân thủ
E.1.2	Các loại quyết định phải có phê duyệt của thành viên HĐQT có được công bố công khai?	Công bố đầy đủ thông tin trên Website của Ngân hàng	Tuân thủ
E.1.3	Vai trò và trách nhiệm của thành viên HĐQT có được quy định và công bố rõ ràng?	Thể hiện đầy đủ tại Điều lệ Ngân hàng; Báo cáo thường niên và Báo cáo quản trị ngân hàng.	Tuân thủ
E.1.4	Công ty có công bố tầm nhìn và sứ mệnh được xem xét, cập nhật?	SHB thể hiện đầy đủ tại Báo cáo thường niên, báo cáo ĐHCĐ và các báo nội bộ khác.	Tuân thủ
E.1.5	Thành viên HĐQT có đóng vai trò lãnh đạo trong quá trình xây dựng/theo dõi chiến lược của công ty ít nhất một năm?	Vai trò của Thành viên HĐQT được thể hiện tại Báo cáo thường niên - Mục Quản trị công ty.	Tuân thủ
E.1.6	Thành viên HĐQT có quy trình xem xét, giám sát, theo dõi việc thực hiện chiến lược của công ty?	Vai trò và hoạt động của Thành viên HĐQT được thể hiện tại Báo cáo thường niên - Mục Quản trị công ty.	Tuân thủ
E.2	Cơ cấu Hội đồng Quản trị		
E.2.1	Chi tiết của Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử có được công bố công khai?	Được công bố công khai trên toàn hệ thống SHB	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
E.2.2	Công ty có công bố về việc tất cả thành viên HĐQT, lãnh đạo cấp cao và nhân viên phải tuân thủ bộ quy tắc?	Thể hiện trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, được công bố công khai trên Website Công ty.	Tuân thủ
E.2.3	Công ty có công bố cách thực hiện và giám sát việc tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử?	Thể hiện trong Nội quy lao động, Quy chế nội bộ về quản trị được công bố công khai trên toàn hệ thống SHB	Tuân thủ
E.2.5	Công ty có giới hạn về nhiệm kỳ tối đa 9 năm hoặc ít hơn hoặc tối đa 2 nhiệm kỳ 5 năm đối với mỗi thành viên HĐQT độc lập?	SHB thực hiện theo Quy định của Pháp luật về điều kiện độc lập của Thành viên HĐQT độc lập	Tuân thủ
E.2.6	Công ty có đặt ra giới hạn tối đa 5 vị trí HĐQT mà một thành viên HĐQT độc lập/không điều hành có thể nắm giữ đồng thời tại những công ty khác không?	SHB có quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT	Tuân thủ
E.2.7	Công ty có thành viên HĐQT điều hành nào phục vụ tại hơn 2 HĐQT của các công ty niêm yết ngoài tập đoàn?	Không phát sinh	Tuân thủ
E.2.8	Công ty có Tiểu ban Nhân sự hay không?	Ủy Ban nhân sự tại SHB được thành lập trực thuộc HĐQT	Tuân thủ
E.2.9	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/ điều lệ của Ủy ban Nhân sự?	Thể hiện trong báo cáo thường niên,...	Tuân thủ
E.2.10	Sự tham gia của thành viên trong các cuộc họp của Tiểu ban Nhân sự có được công bố công khai, nếu có, Tiểu ban Nhân sự có họp tối thiểu hai lần trong năm ?	Thể hiện trong báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.2.11	Công ty có Tiểu ban Kiểm toán không?	SHB có Ban Kiểm soát. Hoạt động theo mô hình Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc	Tuân thủ
E.2.12	Tiểu ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ thành viên HĐQT không điều hành với đa số thành viên/ủy viên HĐQT độc lập?	Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.	Tuân thủ
E.2.13	Chủ tịch của Tiểu ban Kiểm toán có phải là thành viên HĐQT độc lập?	Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị	Tuân thủ
E.2.14	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Tiểu ban Kiểm toán?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên, Điều lệ SHB, quy chế nội bộ...	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
E.2.15	Tối thiểu một thành viên HĐQT độc lập của Tiểu ban Kiểm toán có chuyên môn về kế toán không (trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm kế toán)?	Các thành viên đều đảm bảo có kinh nghiệm chuyên môn	Tuân thủ
E.2.16	Sự tham gia của thành viên trong các cuộc họp của Tiểu ban Kiểm toán có được công bố công khai, nếu có, Tiểu ban Kiểm toán có họp tối thiểu bốn lần trong năm?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.2.17	Tiểu ban Kiểm toán có trách nhiệm chính trong việc đưa ra khuyến nghị về bổ nhiệm, và miễn nhiệm kiểm toán độc lập?	Thể hiện tại Điều lệ SHB	Tuân thủ
E.3	Quy trình HĐQT		
E.3.1	Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước khi bắt đầu năm tài chính?	HĐQT SHB họp định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ SHB. Tối thiểu 04 cuộc họp định kỳ/năm	Tuân thủ
E.3.2	Thành viên HĐQT có họp tối thiểu sáu lần trong năm?	Năm 2024 Hội đồng Quản trị đã tổ chức 9 cuộc họp trực tiếp. Thể hiện trong báo cáo thường niên.	Tuân thủ
E.3.3	Mỗi thành viên HĐQT có tham dự tối thiểu 75% số cuộc họp HĐQT trong năm?	Thể hiện trong báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.3.4	Công ty có yêu cầu về số đại biểu tham dự tối thiểu phải đạt 2/3 số thành viên HĐQT đối với các cuộc họp cần ra quyết định của HĐQT?	Quy định tại Điều lệ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị	Tuân thủ
E.3.5	Thành viên HĐQT không điều hành của công ty có họp riêng tối thiểu một lần trong năm mà không có mặt các thành viên điều hành?		Tuân thủ
E.3.6	Văn bản cho các cuộc họp HĐQT có được cung cấp cho HĐQT tối thiểu năm ngày làm việc trước khi diễn ra cuộc họp HĐQT?	SHB có quy định tại Điều lệ và luôn tuân thủ	Tuân thủ
E.3.7	Thư ký công ty có đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm của mình?	SHB bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, thực hiện nhiệm vụ Thư ký công ty đảm bảo hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả	Tuân thủ
E.3.8	Thư ký công ty có được đào tạo về pháp lý, kế toán hay thực hành công tác thư ký công ty và được cập nhật các vấn đề mới có liên quan các nội dung trên?	SHB đảm bảo yêu cầu	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
E.3.9	Công ty có công bố các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới?	Thể hiện tại Điều lệ, Quy chế tổ chức của HĐQT;.	Tuân thủ
E.3.10	Công ty có mô tả quy trình được áp dụng trong việc bổ nhiệm thành viên HĐQT mới?	Thể hiện tại Điều lệ, Quy chế nội bộ SHB.	Tuân thủ
E.3.11	Tất cả các thành viên HĐQT có được bầu lại tối thiểu 3 năm, hoặc 5 năm đối với công ty niêm yết ở những quốc gia có pháp luật quy định nhiệm kỳ 5 năm một lần?	Nhiệm kỳ của HĐQT SHB là 5 năm, Quy định tại Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ SHB	Tuân thủ
E.3.12	Công ty có công bố chính sách về thù lao đối với thành viên HĐQT điều hành và TGD?	Thể hiện tại Điều lệ SHB, Báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.3.13	Cơ cấu thù lao cho thành viên HĐQT không điều hành có được công bố công khai?	Thể hiện tại Điều lệ SHB, Báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.3.14	Cổ đông hay HĐQT có thông qua thù lao của thành viên HĐQT điều hành và/hoặc lãnh đạo cấp cao?	Đại hội đồng Cổ đông thông qua định mức thù lao và Hội đồng Quản trị quy định chi tiết	Tuân thủ
E.3.15	Công ty có các chính sách, tiêu chuẩn có thể đo lường để gắn mức thù lao chi trả dựa trên thành tích của các thành viên HĐQT điều hành hoặc ban điều hành với lợi ích lâu dài của công ty.	Thể hiện tại Điều lệ SHB	Tuân thủ
E.3.16	Công ty có bộ phận kiểm toán nội bộ riêng biệt?	SHB có Khối Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát	Tuân thủ
E.3.17	Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ có được công bố, hoặc nếu được thuê ngoài, tên của công ty thuê ngoài có được công bố công khai?	Thể hiện tại Điều lệ SHB, Báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.3.18	Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán nội bộ có phải được Tiểu ban Kiểm toán thông qua?	Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Kiểm toán nội bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Kiểm soát.	Tuân thủ
E.3.19	Công ty có công bố quy trình kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro và định kỳ xem xét tính hiệu quả của hệ thống mà công ty đang thực hiện?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên – Mục các rủi ro	Tuân thủ
E.3.20	Báo cáo thường niên/Báo cáo quản trị công ty có công bố rằng thành viên HĐQT đã rà soát các chốt kiểm soát trọng yếu của công ty và các hệ thống quản lý rủi ro?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên – Mục Quản trị công ty	Tuân thủ
E.3.21	Công ty có công bố cách thức quản lý các rủi ro quan trọng (như tài chính, vận hành bao gồm công nghệ thông tin, môi trường, xã hội và kinh tế)?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên – Mục các rủi ro	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
E.3.22	Báo cáo thường niên/Báo cáo quản trị công ty có trình bày tuyên bố của thành viên HĐQT hay Tiểu ban Kiểm toán về sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro của công ty?	Thể hiện tại Báo cáo thường niên	Tuân thủ
E.4 Chủ tịch HĐQT			
E.4.1	Hai người khác nhau đảm nhiệm vị trí chủ tịch HĐQT và TGD?	SHB có Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc riêng biệt	Tuân thủ
E.4.2	Chủ tịch có phải là thành viên HĐQT độc lập?	Chủ tịch HĐQT là thành viên Không điều hành	Tuân thủ
E.4.3	Có bất kỳ thành viên HĐQT là nguyên Tổng Giám đốc/Giám đốc điều hành của công ty trong 2 năm trước?	Không có	Tuân thủ
E.4.4	Vai trò và trách nhiệm của chủ tịch có được công bố công khai?	Quy định tại Điều lệ	Tuân thủ
E.4.5	Nếu chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập, HĐQT có bầu chọn Trưởng thành viên độc lập và vai trò của vị trí này có được xác định rõ ràng?	SHB có 01 Thành viên HĐQT độc lập có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm và ngân hàng	Tuân thủ
E.4.6	Công ty có tối thiểu một thành viên HĐQT không điều hành có kinh nghiệm làm việc trước đó trong lĩnh vực chính mà công ty đang hoạt động?	Các thành viên Hội đồng Quản trị đều có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng.	Tuân thủ
E.5 Phát triển thành viên HĐQT			
E.5.1	Công ty có chương trình định hướng cho thành viên HĐQT mới?	SHB có chương trình học tập cho từng vị trí chuyên môn, và hiện đang rà soát cập nhật bổ sung các chương trình dành cho thành viên HĐQT.	Tuân thủ
E.5.2	Công ty có chính sách khuyến khích thành viên HĐQT tham gia các chương trình đào tạo liên tục hay đào tạo chuyên môn?	SHB có chương trình học tập cho từng vị trí chuyên môn, và hiện đang rà soát cập nhật bổ sung các chương trình dành cho mọi thành viên HĐQT.	Tuân thủ
E.5.3	Công ty có công bố cách thức thành viên HĐQT xây dựng quy hoạch kế nhiệm cho vị trí TGD/Giám đốc Điều hành/Quản lý chủ chốt?		Tuân thủ
E.5.4	Thành viên HĐQT có thực hiện đánh giá hiệu quả hàng năm đối với TGD/Giám đốc Điều hành/Quản lý chủ chốt?	SHB thể hiện trong Quy chế nội bộ về quản trị, Báo cáo thường niên.	Tuân thủ

STT	Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Tính tuân thủ của SHB
E.5.5	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	SHB thể hiện trong Quy chế nội bộ về quản trị, công bố trên web SHB	Tuân thủ
E.5.6	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với từng thành viên HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	SHB thể hiện trong Quy chế nội bộ về quản trị, công bố trên web SHB	Tuân thủ
E.5.7	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với các tiểu ban của HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	SHB thể hiện trong Báo cáo thường niên.	Tuân thủ

5. Quản trị rủi ro

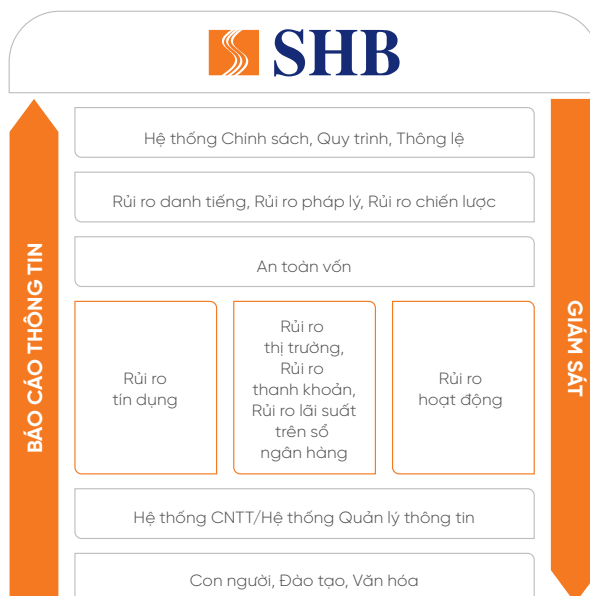
Đối mặt với những khó khăn, thách thức của thị trường, SHB luôn nỗ lực không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, góp phần ổn định và thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế. Đồng thời, công tác quản trị rủi ro liên tục được cải tiến và triển khai toàn diện, làm nền tảng bền vững để SHB đổi mới, bứt phá trong bối cảnh mới..

Các hoạt động trọng yếu và rủi ro trọng yếu được SHB thực hiện rà soát và đánh giá định kỳ hàng năm nhằm đánh giá tổng thể trạng thái và quy mô các loại rủi ro mà ngân hàng đang phải đối diện. Căn cứ trên các hoạt động kinh doanh trọng yếu và rủi ro trọng yếu xác định được, SHB thực hiện đánh giá, đo lường mức độ rủi ro và xác định khả năng chịu đựng rủi ro của Ngân hàng. Đây là cơ sở để SHB xây dựng khẩu vị rủi ro, xây dựng chiến lược quản trị, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để kiểm soát các loại rủi ro trọng yếu và đảm bảo đủ vốn để bù đắp cho các tổn thất có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

5.1. Khung quản trị rủi ro tại SHB

SHB thiết lập khung quản trị rủi ro toàn diện đảm bảo có đầy đủ hệ thống chính sách, quy định, quy trình và hướng dẫn triển khai đồng bộ để điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược và mục tiêu quản trị rủi ro của Ngân hàng. Trong đó, các loại rủi ro trọng yếu được nhận dạng, đo lường và kiểm soát chặt chẽ. Đồng thời, SHB duy trì tỷ lệ an toàn vốn đầy đủ, tương xứng với hồ sơ rủi ro của Ngân hàng nhằm đảm bảo khả năng ứng phó với các biến động bất ngờ.

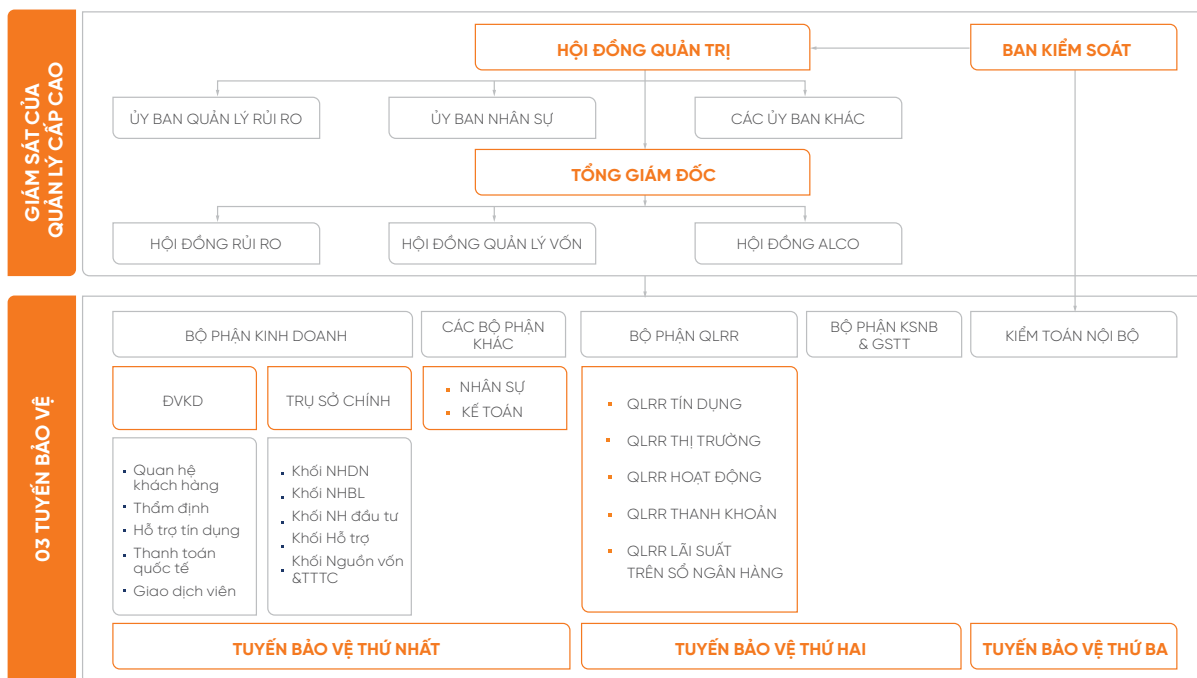
Năm 2024, hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội (ESMS) tại SHB được thiết lập với cấu trúc rõ ràng và tích hợp trong quy trình cấp tín dụng, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.



Để nâng cao hiệu quả của khung quản trị rủi ro, SHB đã thiết lập hệ thống thông tin đầy đủ cùng với hệ thống báo cáo quản trị nhằm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về mức độ rủi ro của Ngân hàng. Hệ thống này không chỉ hỗ trợ giám sát rủi ro trong hoạt động kinh doanh mà còn hỗ trợ đánh giá tác động của các rủi ro trong danh mục tài sản, cung cấp các dự báo về hoạt động kinh doanh, chất lượng tài sản phục vụ cho việc đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

Song song, SHB chú trọng đến công tác đào tạo, truyền thông về quản lý rủi ro thông qua các chương trình đào tạo, hội thảo chuyên đề và truyền thông nội bộ, làm nền tảng xây dựng văn hóa quản lý rủi ro xuyên suốt trong hệ thống để toàn thể cán bộ nhân viên nhận thức rõ ràng và áp dụng các nguyên tắc quản lý rủi ro trong mọi hoạt động kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực quản trị và phát triển bền vững của SHB.

5.2. Cơ cấu kiểm soát, giám sát và quản trị rủi ro tại SHB



Hoạt động QTRR tại SHB được triển khai theo mô hình 03 tuyến phòng vệ trong mọi hoạt động, trong đó:

Tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng nhận dạng, kiểm soát và thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro. Tuyến bảo vệ thứ hai được xây dựng để giám sát các hạn mức rủi ro cùng với các chức năng liên quan đến các vấn đề pháp lý và tuân thủ. Tuyến bảo vệ thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ có chức năng giám sát, đánh giá độc lập về sự hiệu quả, tính đầy đủ trong các hoạt động QLRR ở tầng bảo vệ thứ nhất và thứ hai. Bên cạnh đó, SHB cũng thành lập đầy đủ các Ủy ban, Hội đồng để giúp Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao trong hoạt động Ngân hàng.

Hệ thống văn bản, chính sách quản lý rủi ro được SHB xây dựng và kiện toàn nhằm quản lý rủi ro hiệu quả, đảm bảo an toàn hoạt động, tuân thủ theo quy định của Luật, NHNN và định hướng quản trị rủi ro của SHB và luôn hướng đến chuẩn mực quản trị rủi ro theo các thông lệ và tiêu chuẩn quốc tế. Theo đó, trong năm 2024, SHB đã hoàn thành dự án xây dựng phương pháp luận đo lường rủi ro tín dụng và tính vốn theo phương pháp nâng cao Basel II- IRB dưới sự tư vấn của Công ty tư vấn quốc tế EY. Trước đó, năm 2023, SHB đã hoàn thành triển khai quản lý rủi ro thanh khoản theo tiêu chuẩn Basel III (LCR, NSFR) và kết quả thực hiện đã được rà soát xác thực bởi công ty kiểm toán độc lập Big 4.

Bên cạnh đó, với mục tiêu duy trì đủ vốn cho các loại rủi ro trọng yếu, SHB thường xuyên thực hiện các biện pháp tối ưu hóa RWA và cải thiện năng lực vốn của Ngân hàng, thông qua đó đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN luôn trên 11%, cao hơn mức tối thiểu quy định của NHNN là 8% và duy trì trên tỷ lệ an toàn vốn mục tiêu của SHB trong cả điều kiện bình thường và điều kiện có diễn biến bất lợi. Việc này nhằm đảm bảo SHB có bộ đệm vốn nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, đảm bảo tăng trưởng bền vững, hiệu quả.

5.3. Quản lý các rủi ro trọng yếu

5.3.1 Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là khả năng xảy ra tổn thất trong hoạt động ngân hàng do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo cam kết.

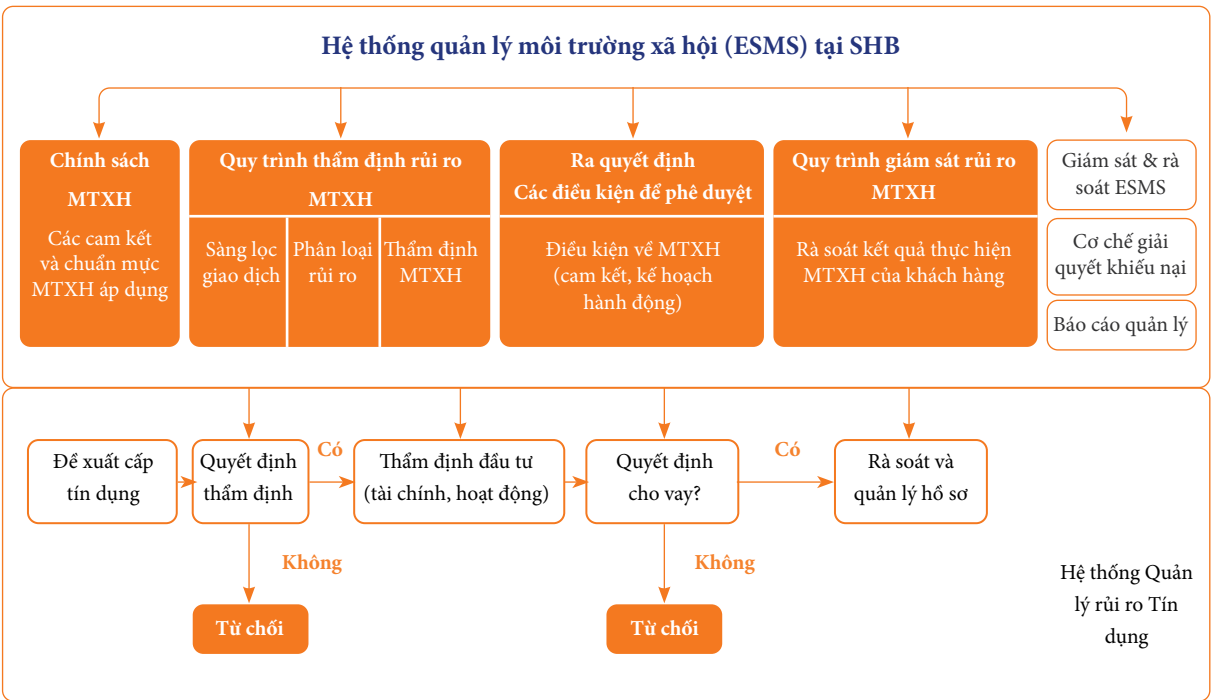
Để quản lý, kiểm soát rủi ro tín dụng hiệu quả, SHB đã xây dựng và duy trì hệ thống chính sách quản lý rủi ro tín dụng đảm bảo các nguyên tắc: (i) Thiết lập môi trường quản lý rủi ro tín dụng phù hợp; (ii) Hoạt động theo quy trình cấp tín dụng với sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận thực hiện; (iii) Nhận diện, đo lường, giám sát rủi ro theo 3 tuyến bảo vệ đảm bảo kiểm soát đầy đủ rủi ro tín dụng.

SHB cũng thực hiện đo lường rủi ro tín dụng trong điều kiện hoạt động bình thường và trong điều kiện thị trường có diễn biến bất lợi. Trong đó, với tình huống thị trường có diễn biến bất lợi SHB sử dụng phương pháp kịch bản để dự báo tốc độ tăng trưởng tín dụng và chất lượng nợ để từ đó xây dựng kế hoạch dự phòng, có các biện pháp kiểm soát, giám sát và giảm thiểu nợ xấu kịp thời, phù hợp.

5.3.2 Rủi ro môi trường và xã hội

Tín dụng xanh đang là xu hướng của ngành tài chính toàn cầu và Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong việc cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Nhận thức rõ tầm quan trọng của tín dụng xanh, SHB không ngừng mở rộng và nâng cao năng lực trong việc tăng trưởng tín dụng xanh cũng như thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, phát triển danh mục tín dụng xanh một cách bền vững.

Hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội (ESMS) tại SHB được thiết lập với cấu trúc rõ ràng và tích hợp trong quy trình cấp tín dụng. Sơ đồ dưới đây minh họa các bước chính trong việc quản lý rủi ro môi trường xã hội, từ chính sách, thẩm định, phê duyệt đến giám sát sau vay, đảm bảo rằng rủi ro môi trường xã hội được nhận diện, kiểm soát và quản lý hiệu quả xuyên suốt hoạt động tín dụng.



Trong năm 2024, SHB đã triển khai hàng loạt các hoạt động quan trọng nhằm tăng cường công tác quản lý rủi ro môi trường xã hội và phát triển tín dụng xanh:

- Cập nhật khung chính sách và quy định về môi trường xã hội: SHB đã hoàn thiện và nâng cấp quy định quản lý rủi ro môi trường xã hội áp dụng cho toàn bộ danh mục tín dụng, bao gồm cả khách hàng doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), và khách hàng cá nhân. Đồng thời, tích hợp tiêu chí ESG vào quy trình đánh giá, thẩm định tín dụng và các quyết định đầu tư nhằm đảm bảo sự phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.
- Triển khai công nghệ hỗ trợ đánh giá rủi ro môi trường xã hội: SHB đã áp dụng công cụ đánh giá rủi ro môi trường xã hội trong toàn bộ quy trình tín dụng.
- Hợp tác quốc tế và nâng cao tiêu chuẩn quản lý môi trường xã hội: SHB tiếp tục hợp tác chặt chẽ với WB, IFC và ADB... và đã cập nhật và triển khai Bộ tiêu chuẩn môi trường xã hội mới phù hợp với yêu cầu của NHNN và thông lệ quốc tế.
- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và thúc đẩy nhận thức về rủi ro môi trường xã hội trong toàn hệ thống. Các nội dung đào tạo, truyền thông bao gồm: tiêu chí ESG, phương pháp đánh giá rủi ro môi trường xã hội và kế hoạch hành động giảm thiểu rủi ro.
- Thực hiện các sáng kiến môi trường xã hội nổi bật: Triển khai dự án Hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội trong tài trợ thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu đáp ứng tiêu chuẩn ESG; Triển khai dự án Hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động cho vay đối với khách hàng SME.

Với sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế và cam kết mạnh mẽ từ ban lãnh đạo, SHB tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong quản lý rủi ro môi trường xã hội và phát triển tín dụng xanh tại Việt Nam, hướng tới một tương lai tài chính bền vững.



5.3.3 Rủi ro hoạt động

Là rủi ro do các quy trình nội bộ không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với SHB (bao gồm cả rủi ro pháp lý).

SHB đã triển khai toàn diện khung quản lý rủi ro hoạt động (RRHĐ) đáp ứng yêu cầu Thông tư 13/2018/TT-NHNN và các thông lệ quốc tế.

Năm 2024, SHB tăng cường triển khai các hoạt động nâng cao văn hóa quản lý rủi ro RRHĐ tại tất cả các Đơn vị kinh doanh SHB, thiết lập nhân sự Đầu mối tại mỗi Chi nhánh/Trung tâm kinh doanh và duy trì công tác chia sẻ, đào tạo nội bộ về quản lý RRHĐ tại chính các Đơn vị. SHB ưu tiên tập trung nguồn lực triển khai công tác đánh giá rủi ro và đánh giá hiệu quả chốt kiểm soát nhằm đảm bảo chủ động nhận diện, phòng ngừa RRHĐ với các sản phẩm/quy trình nghiệp vụ/dự án trọng yếu của Ngân hàng.

SHB đẩy mạnh việc triển khai đánh giá RRHĐ thuê ngoài, rủi ro đối tác, đặc biệt, đối với hoạt động thuê ngoài là dịch vụ công nghệ thông tin nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng.

Bên cạnh đó, công tác quản trị kinh doanh liên tục được SHB chú trọng trong năm 2024 qua việc rà soát, sửa đổi các văn bản chung và các kế hoạch duy trì hoạt động liên tục (BCP) của các Đơn vị kinh doanh, Đơn vị Hội sở trọng yếu. Đồng thời, SHB đã tổ chức kiểm thử việc ứng phó với các tình huống gián đoạn tại hơn 100 điểm giao dịch và một số Đơn vị Hội sở nhằm đảm bảo SHB ứng phó kịp thời, không đứt gãy các hoạt động kinh doanh, giao dịch của Khách hàng và các hoạt động vận hành của SHB.

5.3.4 Rủi ro Công nghệ thông tin

Rủi ro Công nghệ thông tin (CNTT) là khả năng xảy ra tổn thất khi thực hiện các hoạt động liên quan đến hệ thống thông tin. Rủi ro CNTT liên quan đến xây dựng, quản lý, sử dụng phần cứng, phần mềm, truyền thông, giao diện hệ thống, vận hành và con người.

Hoạt động CNTT tại SHB được tổ chức mô hình vận hành theo tiêu chuẩn ITIL (Information Technology Infrastructure Library). SHB tuân thủ hầu hết các quy định về an toàn bảo mật của NHNN, đồng thời luôn duy trì áp dụng những tiêu chuẩn bảo mật quốc tế nhằm kiện toàn bảo mật hệ thống CNTT nội bộ (ISO 27001:2013, PCI DSS, 3D Secure, Khung bảo mật CSCF của SWIFT).

Trong năm 2024, SHB tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ đám mây, nâng cao trải nghiệm khách hàng, cung cấp dịch vụ 24/7 và giảm thiểu các rủi ro CNTT. Đặc biệt, trong năm 2024, SHB đã tập trung nguồn lực đánh giá rủi ro cho một số hệ thống cấp độ 3 và trong đó đặc biệt ưu tiên nguồn lực thực hiện đánh giá rủi ro CNTT đối với ứng dụng Online banking nhằm đảm bảo tính sẵn sàng cung cấp dịch vụ và an toàn bảo mật cho các dịch vụ trực tuyến. Ngoài ra, ngân hàng tiếp tục cải tiến, hoàn thiện các quy định, quy trình đánh giá rủi ro CNTT đã ban hành, thực hiện đánh giá rủi ro cho các hệ thống và dự án CNTT trọng yếu, góp phần nâng cao khả năng kiểm soát và quản lý rủi ro trong môi trường công nghệ thông tin.

5.3.5 Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và giá hàng hóa trên thị trường. SHB đối mặt với 2 loại rủi ro thị trường chính là rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá. SHB đã xây dựng và kiện toàn hệ thống các văn bản chính sách, quy định, quy trình về quản lý rủi ro thị trường, quy định chi tiết các nội dung cũng như các bước từ nhận diện, đo lường, theo dõi/kiểm soát/giám sát và báo cáo rủi ro thị trường; trách nhiệm của các đơn vị liên quan đối với công tác quản lý rủi ro thị trường.

Cùng với chính sách quản lý rủi ro lãi suất, tỷ giá tập trung tại Hội sở chính; Ngân hàng ban hành áp dụng đầy đủ hệ thống hạn mức để quản lý như: hạn mức trạng thái/danh mục, hạn mức giao dịch viên, hạn mức lỗ/cắt lỗ, hạn mức độ nhạy... Các hạn mức được rà soát định kỳ tối thiểu hàng năm hoặc đột xuất trong trường hợp thị trường có biến động lớn. Công tác đo lường rủi ro thị trường được thực hiện thông qua phương pháp và hệ thống các chỉ số như: Trạng thái mở, độ nhạy PV01, đánh giá lãi lỗ PnL theo giá trị thị trường (MtM), giá trị rủi ro VaR. Các phương pháp, công cụ đo lường thường xuyên được rà soát, chỉnh sửa nhằm lượng hóa chính xác rủi ro, phù hợp với điều kiện thị trường và tình hình kinh doanh của SHB trong từng thời kỳ.





5.3.6 Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro do không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, hoặc có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi phí bình quân của thị trường.

SHB chủ trương đa dạng nguồn huy động, thời hạn huy động nhằm tăng tính ổn định của nguồn vốn; duy trì mức độ cân bằng hợp lý giữa tài sản có và nợ phải trả, đảm bảo đủ tài sản có tính thanh khoản cao. Các kế hoạch về huy động được xây dựng và theo dõi an toàn, hiệu quả trong từng thời kỳ dựa trên kế hoạch kinh doanh của từng đơn vị và chiến lược chung toàn hàng, đảm bảo khả năng thanh khoản hàng ngày và dự phòng trường hợp thị trường có diễn biến bất lợi.

SHB đã ban hành và áp dụng các hạn mức rủi ro thanh khoản như: hạn mức dòng tiền ra ròng tối đa, tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ LDR, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn,.... Công tác đo lường, theo dõi rủi ro thanh khoản được thực hiện hàng ngày. Trong năm 2024 – 2025, SHB tiếp tục triển khai thực hiện Dự án ALM, bao gồm nâng cấp và hoàn thiện khung chính sách, phương pháp luận quản lý rủi ro thanh khoản góp phần tăng tính hiệu quả quản lý bằng cân đối và giảm thiểu, phòng ngừa rủi ro cho Ngân hàng.

5.3.7 Rủi ro Lãi suất số ngân hàng

Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của ngân hàng. Để quản lý rủi ro lãi suất, SHB thực hiện duy trì mức độ cân bằng hợp lý về cơ cấu kỳ hạn/kỳ tái định giá giữa tài sản có và nợ phải trả, áp dụng chính sách lãi suất cơ sở phù hợp,... từ đó hạn chế rủi ro lãi suất mà Ngân hàng có thể gặp phải như rủi ro định giá lại (repricing risk), rủi ro cơ bản (basic risk),...

SHB ban hành và áp dụng hạn mức rủi ro lãi suất số ngân hàng phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp của hoạt động kinh doanh và khẩu vị rủi ro, bao gồm: Hạn mức Gap lãi suất, hạn mức NII. Ngân hàng đo lường rủi ro lãi suất đối với VND và ngoại tệ có giá trị từ 5% tổng tài sản trở lên thông qua phương pháp và các chỉ số như: Gap nhạy cảm với lãi suất; đánh giá tác động của biến động lãi suất đến thu nhập lãi thuần (NII) và giá trị kinh tế của vốn chủ sở hữu (EVE); xác định vốn yêu cầu cho rủi ro lãi suất số ngân hàng thông qua phương pháp Delta EVE theo hướng dẫn của Basel III. Cùng với việc triển khai Dự án ALM trong năm 2024-2025, SHB tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện khung chính sách, phương pháp luận quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.



5.3.8 Phòng chống rửa tiền

Thông qua hoạt động hỗ trợ đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các ngân hàng quốc tế, SHB xây dựng các cơ chế kiểm soát công tác phòng, chống rửa tiền phù hợp với các quy định trong và ngoài nước, đáp ứng được các chuẩn mực của quốc tế, tạo điều kiện cần thiết để hợp tác với ngân hàng quốc tế, thông qua đó tăng cường hệ thống ngân hàng đại lý, nâng cao doanh thu đem lại từ các giao dịch thanh toán quốc tế. Các cơ chế kiểm soát đang được thực hiện bao gồm: xây dựng và thường xuyên cập nhật danh sách các quốc gia bị cấm vận và các lĩnh vực/ đồng tiền bị cấm vận bởi từng quốc gia; cảnh báo, khuyến nghị về quan hệ đại lý đối với những ngân hàng có rủi ro cao hoặc không đáp ứng yêu cầu về phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

SHB cũng tăng cường giám sát giao dịch khách hàng, nhằm phát hiện ra các giao dịch đáng ngờ, giao dịch vi phạm pháp luật. SHB xây dựng hệ thống tự động kiểm soát giao dịch của khách hàng dựa trên các kịch bản đã được thiết lập sẵn. Mọi giao dịch của khách hàng sẽ được hệ thống tự động rà soát và cảnh báo với các giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ/ vi phạm pháp luật. Các cảnh báo phát sinh hàng ngày được rà soát đánh giá và được báo cáo ngay đến các cơ quan nhà nước có thẩm

quyền khi có phát sinh. Trong năm 2024 SHB đã phối hợp với cơ quan công an bắt giữ 01 đối tượng truy nã đến giao dịch tại SHB. Bên cạnh đó, các thủ đoạn vi phạm pháp luật cũng được SHB truyền thông rộng rãi cho các cán bộ nhân viên nhằm giảm thiểu tối đa cho khách hàng và cho chính ngân hàng.